

Bản án số: 68/2022/HS -ST

Ngày: 25-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đặng Thành Trung;

- Ông Nguyễn Bảo Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Sơn và bà Lại Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST - HS ngày 12/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Q; sinh năm 1999; tại xã H, huyện H, tỉnh T; trú tại: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Lê Thị V; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2022 đến ngày 21/3/2022.

Tạm giam: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Thị Khánh L; sinh năm 2000; tại xã H, huyện H, tỉnh T; trú tại: Thôn V, xã H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thế U' và bà Ngô Thị N; bị cáo có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/3/2022 đến ngày 20/3/2022.

Tạm giam: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: - Chị Trần Thị Thúy H, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Chị Phạm Thị Hải U, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị H; sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Anh Q, sinh năm 2003; trú tại: xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1998; trú tại: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Chị Đinh Khánh H, sinh năm 2000; trú tại: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1996; trú tại: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 2 năm 2022, Lê Văn Q tìm hiểu trên mạng xã hội Facebook hình thức nhắn tin giả mạo qua Facebook cho người khác để vay tiền rồi chiếm đoạt tài sản. Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên ngày 24/2/2022, Lê Văn Q bàn với Ngô Thị Khánh L lập nick Facebook giả mạo để nhắn tin cho người khác vay tiền rồi chiếm đoạt tài sản thì L đồng ý và nói “để em kiểm sim điện thoại mới để đăng ký tài khoản”. Sau đó, L đi mua một sim điện thoại của nhà mạng Viettel. Đến tối cùng ngày, Q đón L đi ăn tối tại thị xã Bim Sơn, khi đang ăn thì L đưa cho Q 01 sim điện thoại Viettel và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen để đăng ký tài khoản Facebook. Q hỏi L “bây giờ sử dụng tài khoản Facebook nào” thì L nói dùng Facebook “Đinh Thị Khánh H”, giống tài khoản Facebook của chị Đinh Khánh H, sinh năm 2000, trú tại thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T. Để tạo niềm tin, Q vào trang cá nhân tài khoản Facebook thật của chị H, lấy ảnh đại diện thay vào Facebook giả rồi gửi lời mời kết bạn với tài khoản Facebook có tên “Hằng Em” của chị Trần Thị Thúy H, sinh năm 1996, trú tại thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T. Khi chị H kết bạn, Q và L thay nhau nhắn tin đến tài khoản Facebook của chị H hỏi vay tiền, chị H tin tưởng người vay tiền là chị H (chị họ của mình) nên đã đồng ý và bảo L nhắn tài khoản ngân hàng để chuyển tiền. Để tránh bị phát hiện, Ngô Thị Khánh L đã mượn số tài khoản: 030033560962 tại ngân hàng Sacombank của chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1998, trú tại thôn V, xã H, huyện H (là chị dâu của Q) rồi gửi cho chị H. Chị H đã chuyển số tiền 2.200.000

đồng vào tài khoản của chị Th, sau đó chị Th đã chuyển lại cho L theo số tài khoản 03004833915 tại ngân hàng Sacombank, chủ tài khoản là Ngô Thị Khánh L, nhận được tiền, Q và L ra về.

Về đến nhà, Ngô Thị Khánh L đổi tên Ffacebook giả mạo từ “Đinh Thị Khánh H” thành “Trang Chít” của chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1996, trú tại thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T. L vào trang cá nhân tài khoản Facebook thật của chị Tr lấy ảnh đại diện thay vào tài khoản Facebook giả rồi nhắn tin gửi lời mời kết bạn đến tài khoản Facebook “Uyên Cận” của chị Phạm Thị Hải U, sinh năm 1999, trú tại thôn V, xã H, huyện H, tỉnh T, lúc này chị U nghĩ đây là tài khoản Facebook thật của chị Nguyễn Thị Tr là bạn học cấp hai nên đồng ý kết bạn. Biết chị U làm nghề dịch vụ chuyển tiền tính phí nên L dùng tài khoản Facebook giả “Trang Chít” nhắn cho chị U nhờ chuyển cho em trai Ly 5.000.000 đồng. Do lo sợ bị lừa nên chị U gọi video lại cho L để xác nhận thông tin thì L nói có mẹ chồng bên cạnh nên từ chối nghe máy, rồi vào lại tài khoản Facebook thật của chị Tr, lấy ảnh con trai chị Tr gửi cho chị U để làm tin. Thấy vậy, chị U tin tưởng nên đồng ý và bảo L gửi số tài khoản để chuyển tiền. Biết đã lừa được chị U nên L nhắn tin bảo Q mượn số tài khoản, Q sử dụng tài khoản Facebook của mình là “Quốc Quốc Lê” nhắn tin đến tài khoản Facebook “Quân Ca” của anh Lê Anh Q mượn tài khoản ngân hàng. Được anh Q đồng ý và gửi cho Q số tài khoản 100873004650 tại ngân hàng Vietinbank, chủ tài khoản Lê Anh Q nên Q đã chuyển lại cho L để chuyển cho chị U. Sau khi nhận được số tài khoản ngân hàng L gửi, chị U đã nhờ mẹ chồng là Vũ Thị H, sinh năm 1975, trú tại thôn V, xã H, huyện H chuyển cho L số tiền 5.000.000đ từ tài khoản 3506215012580 tại ngân hàng Agribank, chủ tài khoản Vũ Thị H đến tài khoản Lê Anh Q. Sau đó, anh Q đã chuyển toàn bộ số tiền trên đến tài khoản 030048303915 tại ngân hàng Sacombank mang tên Ngô Thị Khánh L theo yêu cầu của Q. Sau khi nhận được tiền, Q sợ bị phát hiện nên đã yêu cầu anh Q khóa tài khoản nhưng anh Q không đồng ý.

Đến ngày 11/3/2022, Ngô Thị Khánh L đến Công an xã Hoạt Giang, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 12/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Văn Q.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 thẻ Ngân hàng Sacombank, số tài khoản 030048303915, chủ tài khoản mang tên Ngô Thị Khánh L; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen đã qua sử dụng của Ngô Thị Khánh L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng gold, số IMEI 35510078113190, lắp sim số 0386701083 của Lê Văn Q.

Đối với chiếc sim điện thoại mà Q và L sử dụng để lập tài khoản Facebook giả, sau khi bị phát hiện, Ngô Thị Khánh L đã ném vào nhà vệ sinh của gia đình

mình và xả nước trôi đi nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hà trung không thu hồi được.

Kết quả sao kê tài khoản của Ngô Thị Khánh L thể hiện: ngày 24/2/2022 Nguyễn Thị Thảo chuyển đến tài khoản của Ngô Thị Khánh L số tiền 2.200.000 đồng và Lê Anh Q chuyển đến cho Ngô Thị Khánh L số tiền 5.000.000 đồng. Ngoài ra còn có các tài khoản của Vũ Văn T chuyển đến tài khoản của L số tiền 155.000 đồng, Ngô Văn T chuyển đến tài khoản của L số tiền 2.000.000 đồng, Lý Tiến D chuyển đến tài khoản của Ly số tiền 3.000.000 đồng và Huỳnh Thị Th chuyển đến tài khoản của Ly số tiền 3.000.000 đồng.

Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 03/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Lê Văn Q, Ngô Thị Khánh L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 174; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; xử phạt bị cáo Ngô Thị Khánh L từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Về bồi thường dân sự: Tài sản đã được trả lại cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét; về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng gold; buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở khẳng định: ngày tối ngày 24/2/2022, tại xã H, huyện H, tỉnh T, Lê Văn Q và Ngô Thị Khánh L đã có hành vi gian dối, lập tài khoản Facebook giả mạo, chiếm đoạt của chị Trần Thị Thúy H số

tiền 2.200.000 đồng và của chị Phạm Thị Hải U số tiền 5.000.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo chiếm đoạt là 7.200.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện. Vì vậy phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Lê Văn Q là người khởi xướng nên giữ vai trò chính. Ngô Thị Khánh L là người thực hành tích cực, cả hai lần thực hiện hành vi phạm tội L là người trực tiếp nhận tin vay tiền, trực tiếp mua sim điện thoại và nhận tiền vào tài khoản của mình nên bị cáo L phải chịu trách nhiệm hình sự ngang bằng với bị cáo Q.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Văn Q và Ngô Thị Khánh L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội hai lần” quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; sau khi phạm tội bị cáo Ngô Thị Khánh L đã đến công an đầu thú; bị cáo Lê Văn Q đóng góp cho phong trào phòng chống covid tại địa phương, đây được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ khả năng cải tạo, giáo dục các bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Anh Q khi cho Q và L mượn tài khoản ngân hàng để nhận tiền, chị Th và anh Q không biết các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, nên không có căn cứ để xử lý chị Th và anh Q.

Đối với chị Nguyễn Thị Tr và chị Đinh Khánh H là người có tài khoản Facebook bị các bị can giả mạo, tuy nhiên chưa bị thiệt hại gì, chị Tr, chị H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì nên miễn xét.

Đối với những giao dịch chuyển tiền cho bị cáo Ngô Thị Khánh L từ ngày 24/2/2022 đến ngày 10/3/2022 của Vũ Văn Th, Ngô Văn T và Lý Tiến D, quá trình

điều tra xác định đây là các giao dịch dân sự, không có dấu hiệu của hành vi chiếm đoạt tài sản nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với giao dịch chuyển số tiền 3.000.000 đồng của chị Huỳnh Thị Th ngày 09 và ngày 10/3/2022 đến tài khoản ngân hàng của Ngô Thị Khánh L. Quá trình điều tra, chị Huỳnh Thị Th không có mặt tại địa phương, không xác định được chị Thúy đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[3]. Về bồi thường thiệt hại: Lê Văn Q và Ngô Thị Khánh L đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại là chị Trần Thị Thúy H và chị Phạm Thị Hải U. Chị H, chị U sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

[4]. Về vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen có số IMEI 860028040483299, IMEI2: 860028040483281; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng gold, số IMEI 35510078113190, bên trong chứa sim số 0386701083 là công cụ để phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 thẻ ATM Ngân hàng Sacombank, số tài khoản 030048303915 là công cụ phạm tội, do tài khoản đã bị khóa không còn hoạt động được nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Các bị cáo Lê Văn Q, Ngô Thị Khánh L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” .

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Khánh L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T, giao bị cáo Ngô Thị Khánh L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen có số IMEI 860028040483299, IMEI2: 860028040483281; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu gold, số IMEI 35510078113190, lắp sim số 0386701083

Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ ATM Ngân hàng Sacombank, số tài khoản 030048303915.

Đặc điểm của các vật chứng tịch thu và vật chứng tiêu hủy như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung ngày 09/8/2022.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Lê Văn Q, Ngô Thị Khánh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bảo Trung

Đặng Thành Trung

Trịnh Thanh Hương